

Số: 1401/BC-GDĐT

Cần Giờ, ngày 09 tháng 9 năm 2020

**BÁO CÁO TỔNG KẾT NĂM HỌC 2019 – 2020,
KẾ HOẠCH NĂM HỌC 2020 - 2021
CÔNG TÁC Y TẾ, AN TOÀN TRƯỜNG HỌC.**

PHẦN I: BÁO CÁO TỔNG KẾT NĂM HỌC 2019 – 2020

Căn cứ Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12 tháng 5 năm 2016 của liên Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác y tế trường học;

Căn cứ công văn số 8898/LT-YT-GDĐT ngày 9 tháng 9 năm 2016 của liên Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo quy về triển khai Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12 tháng 5 năm 2016 của liên Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ kế hoạch số 1323/KHLT- GDĐT-YT ngày 29 tháng 9 năm 2017 của liên tịch Phòng Giáo dục Đào tạo và Trung tâm y tế Cần Giờ về kế hoạch liên tịch công tác y tế trường học huyện Cần Giờ;

Phòng Giáo dục và Đào tạo báo cáo công tác y tế trường học năm học 2019-2020 như sau:

I.Đặc điểm tình hình chung:

- Cán bộ phụ trách y tế trường học thuộc Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện: Ông Trần Văn Láng, y sỹ, chuyên trách.

- Cán bộ phụ trách y tế trường học thuộc Trung tâm y tế huyện: Ông Trần Đình Hiệp, y sỹ, chuyên trách.

- Tổng số trường học: 40, Trong đó:

+ Bạc Mầm non: 11 trường,

+ Cấp Tiểu học: 17 trường, (có 01 trường Chuyên biệt).

+ Cấp Trung học cơ sở: 07 trường.

+ Cấp Trung học phổ thông: 03 trường.

+ Trường Trung học cơ sở, Trung học phổ thông: 01 trường.

+ Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp, Giáo dục thường xuyên: 01 trung tâm.

- **Tổng số nhân viên y tế trường học: 40 chuyên trách, trong đó:**

+ Số trường có chuyên môn trung cấp y sỹ: 16/40, Tỷ lệ: 40 %.

+ Số trường có chuyên môn trung cấp y khác: 20/40, Tỷ lệ: 50 %.

+ Số trường có chuyên môn khác: 04/40, Tỷ lệ: 10 %.

- + Thuộc biên chế nhà nước: 36/40, tỷ lệ 90 %.
 - + Hợp đồng: 04/40, Tỷ lệ: 10 % .
 - Tổng số trường bán trú: 15, trong đó:
 - + Bạc Mầm non: 11 trường,
 - + Cấp Tiểu học: 04 trường, (có 01 trường Chuyên biệt),
 - **Tổng số học sinh: 15.814 trong đó:**
 - + Bạc Mầm non: 2752 trẻ.
 - + Cấp Tiểu học: 5711 học sinh.
 - + Cấp Trung học cơ sở: 4358 học sinh.
 - + Cấp Trung học phổ thông: 2993 học sinh.
 - **Tổng số cán bộ, giáo viên, công nhân viên: 1363 Trong đó:**
 - + Bạc Mầm non: 358,
 - + Cấp Tiểu học: 449,
 - + Cấp Trung học cơ sở: 321.
 - + Cấp Trung học phổ thông: 235.
 - **Tập huấn y tế trường học do huyện tổ chức trong năm học:**
 - + Số lớp: 03,
 - + Đối tượng tham dự: Cán bộ quản lý trường học, nhân viên y tế trường học,
 - + Nội dung tập huấn:
 - . Tập huấn đầu năm các chương trình y tế trường học, năm học 2018 –201/9:
- triển khai Thông tư Liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT- BGDDT của Bộ Y tế - Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- . Tập huấn an toàn vệ sinh thực phẩm.
 - . Phòng chống dịch bệnh.

II. Nhận xét, đánh giá các chương trình sức khỏe trong hoạt động y tế trường học tại huyện:

1. Công tác tổ chức và kế hoạch:

Cấp huyện:

- Thành lập Ban chỉ đạo công tác y tế, an toàn trường học do Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện làm trưởng ban.
- Xây dựng kế hoạch số 1323/KHLT-GDDT-YT ngày 29 tháng 9 năm 2016 của liên tịch phòng Giáo dục Đào tạo và Trung tâm Y tế Cần Giờ về kế hoạch liên tịch công tác y tế trường học huyện Cần Giờ.

Cấp trường:

- Thành lập ban chăm sóc sức khỏe học sinh, trưởng ban là đại diện Ban Giám hiệu trường,
- Từng trường đều có mối liên hệ với y tế địa phương trong công tác y tế trường học: Ban chăm sóc sức khỏe học sinh các trường đều có thành viên của trạm y tế xã, thị trấn.

2. Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất:

- Các trường học trên địa bàn huyện Cần Giờ đang từng bước xây dựng đạt chuẩn Quốc gia về cơ sở vật chất, đã góp phần rất lớn trong việc cải thiện điều kiện học tập, sinh hoạt của học sinh trên địa bàn huyện.

- Chú trọng việc sắp xếp bàn ghế phù hợp tầm vóc học sinh nhằm tránh bệnh học đường: tật khúc xạ, cong vẹo cột sống...

- Quan tâm công tác vệ sinh lớp học: kê bàn ghế, bảng hợp lý, đảm bảo lớp học thông thoáng, đủ ánh sáng và đảm bảo an toàn.

- Kiểm tra việc cải thiện vệ sinh lớp học: bàn ghế, ánh sáng, cách kê bàn ghế trong lớp học... Chú ý đảm bảo quy định trong phòng học bộ môn lý, hóa, sinh, công nghệ thông tin.

3. Bảo đảm các điều kiện về cấp thoát nước và vệ sinh môi trường trong trường học:

- Từng đơn vị trường học trang bị các dụng cụ thu gom và xử lý rác theo quy định. Có thùng rác hoặc nơi chứa rác tập trung được che chắn. Mỗi phòng học, phòng làm việc được làm vệ sinh trước giờ học và có sọt chứa rác.

- Hệ thống cống, rãnh để dẫn thoát nước mưa, nước thải bảo đảm kín không rò rỉ, ứ đọng gây ô nhiễm môi trường.

- Nâng cao chất lượng nhà vệ sinh trường học, xây dựng nội quy, bố trí cây cảnh, dây leo, tranh ảnh... Khử trùng nhà vệ sinh thường xuyên hàng ngày bằng dung dịch sát khuẩn .

4. Bảo đảm các điều kiện về an toàn thực phẩm:

- 15/15 bếp ăn trường học được Ủy ban nhân dân huyện ký cam kết đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

- 23/23 căn tin được Ủy ban nhân dân cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm trong nhà trường.

- Triển khai thực hiện các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm đối với bếp ăn bán trú và căn tin trường học.

- Thành lập tổ tự kiểm tra, thực hiện hệ thống tự kiểm tra 3 cấp tại tất cả các đơn vị trường học.

5. Bảo đảm môi trường thực thi chính sách và xây dựng các mối quan hệ xã hội trong trường học, liên kết cộng đồng:

- Thực hiện sơ cứu, chăm sóc sức khỏe ban đầu theo quy định hiện hành. Chuyển bệnh nhân đến cơ sở y tế trong những trường hợp cần thiết.

- Phối hợp với cơ sở y tế địa phương trong việc chăm sóc, điều trị đối với các học sinh mắc bệnh mãn tính.

- Tạo mối liên hệ gắn kết giữa nhà trường và gia đình trong việc quan tâm, chăm sóc sức khỏe học sinh.

6. Bảo đảm các điều kiện về chăm sóc sức khỏe học sinh:

- Toàn ngành có 39/40 trường có phòng y tế, 01 trường có góc y tế (Tiểu học Bình Mỹ).

- Đầu tư trang thiết bị phòng y tế: bàn ghế, giường khám bệnh, tủ thuốc, thuốc thiết yếu, dụng cụ sơ cấp cứu... danh mục thuốc và dụng cụ sơ cứu cho phòng y tế theo quyết định số 1221/QĐ-BYT ngày 07 tháng 4 năm 2008 của Bộ y tế và phụ lục 03 theo công văn số 8898/LT-YT-GDĐT ngày 09 tháng 9 năm 2016

của Liên Sở Y tế - Sở Giáo dục và Đào tạo quy định về triển khai Thông tư Liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT- BGDDT của Bộ Y tế - Bộ Giáo dục và Đào tạo. Tuy nhiên do số lượng học sinh các trường quá ít, kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu các trường còn hạn chế nên đa số các trường trang bị tủ thuốc y tế không đủ theo danh mục.

- Có nhiều quan tâm đến nhân sự làm công tác y tế trường học: tạo mọi điều kiện thuận lợi, đảm bảo đầy đủ quyền lợi theo chế độ... để an tâm công tác dài lâu trong ngành. Đến hôm nay 35/40 trường có chuyên trách y tế trường học; 05 trường kiêm nhiệm công tác y tế trường học:

Ngành học	Tổng số trường	số trường có CBYT	Số trường có chuyên môn YS trung cấp	số trường có chuyên môn trung cấp khác	Tình hình biên chế		
					Biên chế	Hợp đồng	Hợp đồng khoán
Mầm non	11	11	03	08	10	00	01*
Tiểu học	17	17	07	10	15	01	01*
THCS	07	07	05	02	07	00	00
THCS, THPT	01	01	00	01	00	01	00
THPT	03	03	01	02	03	00	00
GDDN-GDTX	01	01	00	01	01	00	00
Tổng cộng	40	40	16	24	36	02	02

* Các đơn vị hợp đồng khoán: Mầm non Long Hòa, Tiểu học Cần Thạnh 2.

7. Tổ chức các hoạt động quản lý, bảo vệ và chăm sóc sức khỏe học sinh:

- Khám sức khỏe cán bộ, giáo viên, công nhân viên theo Luật Lao động và Thông tư 14/2013/TT-BYT ngày 06 tháng 5 năm 2013 của Bộ Y tế, số lượng khám 1279/ 1363, tỷ lệ 93,8 %.

- Tổ chức kiểm tra sức khỏe định kỳ học sinh ngay đầu năm học theo Thông tư Liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT- BGDDT của Bộ Y tế - Bộ Giáo dục và Đào tạo. Tỷ lệ kiểm tra sức khỏe học sinh đạt 99.9% trong toàn ngành.

- Có sổ khám bệnh, sổ theo dõi tình hình sức khỏe học sinh và sổ tổng hợp tình trạng sức khỏe học sinh. Thực hiện sơ cứu, cấp cứu, chăm sóc sức khỏe ban đầu theo quy định hiện hành. Chuyển đến cơ sở y tế trong những trường hợp cần thiết.

- Có thông báo cho giáo viên, cha mẹ học sinh hoặc người giám hộ của học sinh về tình hình sức khỏe học sinh. Tạo mối liên hệ gắn kết giữa nhà trường và gia đình trong việc quan tâm, chăm sóc sức khỏe học sinh.

8. Tổ chức các hoạt động truyền thông, giáo dục sức khỏe:

- Từng đơn vị trường học thành lập tổ truyền thông giáo dục sức khỏe tại trường (T2G)

- Xây dựng nội dung truyền thông giáo dục sức khỏe học sinh về vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh, bệnh tật học đường, sức khỏe sinh sản, phòng chống HIV/AIDS, tai nạn thương tích, vệ sinh an toàn thực phẩm, bảo hiểm y tế học sinh, hành vi lối sống có hại cho sức khỏe.

- Tổ chức các hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe trong buổi sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp hoặc trong các hoạt động ngoài giờ học chính khóa cho học sinh.

- Xây dựng bảng tin truyền thông giáo dục sức khỏe theo bố cục 2 thông, 2 thư, đăng tải các nội dung truyền thông giáo dục sức khỏe cho học sinh.

- Tổ chức các hoạt động hưởng ứng các tháng hành động do ngành giáo dục, ngành y tế và các ban ngành địa phương phát động.

9. Thống kê, báo cáo và đánh giá:

Cấp huyện:

- Hàng tháng, qua thực tế công tác cơ sở kết hợp báo cáo tháng các trường học, Phòng Giáo dục Đào tạo đều có nhận định kết quả hoạt động trong tháng và chỉ đạo định hướng kế hoạch hoạt động tháng tới. Nhờ đó, hoạt động y tế trường học trên địa bàn huyện từng bước ổn định và nhanh chóng đi vào nề nếp.

- Phòng Giáo dục Đào tạo phối hợp cùng phòng Y tế, Trung tâm y tế Cần Giờ tổ chức kiểm tra các trường học về vệ sinh môi trường, phòng chống dịch, vệ sinh an toàn thực phẩm...

- Tổ chức kiểm tra đánh giá hoạt động y tế trường học 100% các trường học trên địa bàn huyện. Kết quả kiểm tra có 39 trường xếp loại tốt, 01 trường xếp loại khá.

Cấp trường:

- Định kỳ ngày 25 hàng tháng báo cáo kết quả hoạt động về phòng Giáo dục Đào tạo và xây dựng kế hoạch hoạt động tháng tới.

- Kiểm tra công tác y tế trường học: kiểm tra 01 lần/ cuối mỗi học kỳ. Qua kiểm tra nếu có hạn chế thì đơn vị xây dựng kế hoạch khắc phục những hạn chế để hoạt động cơ sở ngày càng hoàn thiện hơn.

10. Các nội dung lồng ghép trong chương trình y tế trường học:

10.1. Phòng chống dịch bệnh:

- Có kế hoạch triển khai các quy định về vệ sinh phòng chống bệnh truyền nhiễm và phối hợp với các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan để thực hiện. Tổ chức làm sạch, sát khuẩn môi trường xung quanh, lớp học, phòng ban, phòng chức năng: tường, trần, quạt, thảm, sàn nhà, bồn rửa tay, bàn cầu, dụng cụ học tập...thường xuyên bằng dung dịch sát khuẩn nhằm làm sạch môi trường, phòng chống dịch bệnh xảy ra trong nhà trường.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát và ngăn ngừa có hiệu quả các dịch bệnh lây lan ảnh hưởng đến sức khỏe của học sinh trong nhà trường.

- Chưa có dịch bệnh truyền nhiễm xảy ra trong trường học.

10.2. Dinh dưỡng học đường:

- Duy trì thực hiện dự án Bữa ăn học đường tại trường Tiểu học Cần Thạnh, Tiểu học Cần Thạnh 2 và Tiểu học Bình Khánh.

10.3. Nha học đường:

- 100% các trường Mầm non, Tiểu học thực hiện tốt nội dung Giáo dục nha khoa theo giáo trình biên soạn của Bệnh viện Răng Hàm Mặt thành phố.

10.4. Chương trình mắt học đường:

- 40/40 nhân viên y tế trường học được tập huấn chăm sóc mắt học đường để có kỹ năng đo thị lực, sơ cứu chấn thương mắt.

- Theo dõi, quản lý thị lực học sinh tại trường.

10.5. Chương trình phòng chống lây truyền HIV/AIDS trong nhà trường:

Triển khai các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS theo hướng dẫn của Liên sở Giáo dục và Y tế.

- Tổ chức tháng hành động hướng đến ngày thế giới phòng chống HIV/AIDS 01/12

- Chú trọng công tác vô trùng dụng cụ y tế, tuân thủ dự phòng phổ quát nhằm tránh nguy cơ lây lan bệnh.

PHẦN II: KẾ HOẠCH NĂM HỌC 2020 – 2021

I. Nội dung công tác y tế trường học:

1. Công tác tổ chức và kế hoạch,
2. Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất,
3. Bảo đảm các điều kiện về cấp thoát nước và vệ sinh môi trường,
4. Bảo đảm các điều kiện về an toàn thực phẩm.
5. Bảo đảm môi trường thực thi chính sách và xây dựng các mối quan hệ xã hội trong trường học, liên kết cộng đồng,
6. Bảo đảm các điều kiện về chăm sóc sức khỏe cho học sinh,
7. Quản lý, bảo vệ và chăm sóc sức khỏe học sinh,
8. Hoạt động truyền thông, giáo dục sức khỏe,
9. Xây dựng trường học an toàn,
10. Các nội dung lồng ghép trong chương trình y tế trường học,
11. Thống kê báo cáo và đánh giá về công tác y tế trường học.

II. Biện pháp thực hiện:

1. Công tác tổ chức và kế hoạch:

- củng cố Ban chăm sóc sức khỏe trong toàn ngành từ cấp huyện đến các trường học trên địa bàn huyện.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động hàng năm, hàng tháng về công tác y tế trường học.

2. Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất:

- Bảo đảm các điều kiện về phòng học, bàn ghế, bảng viết, chiếu sáng, đồ chơi trong trường học theo chuẩn quy định.

- Chú trọng việc sắp xếp bàn ghế phù hợp tầm vóc học sinh nhằm tránh bệnh học đường: tật khúc xạ, cong vẹo cột sống...

- Quan tâm công tác vệ sinh lớp học: kê bàn ghế, bảng hợp lý, đảm bảo lớp học thông thoáng, đủ ánh sáng và đảm bảo an toàn.

- Kiểm tra việc cải thiện vệ sinh lớp học: bàn ghế, ánh sáng, cách kê bàn ghế trong lớp học... Chú ý đảm bảo quy định trong phòng học bộ môn lý, hóa, sinh, công nghệ thông tin.

3. Bảo đảm các điều kiện về cấp thoát nước và vệ sinh môi trường:

- Có các dụng cụ thu gom và xử lý rác theo quy định. Có thùng rác hoặc nơi chứa rác tập trung được che chắn. Mỗi phòng học, phòng làm việc phải được làm vệ sinh trước giờ học và có sọt chứa rác.

- Hệ thống cống, rãnh để dẫn thoát nước mưa, nước thải bảo đảm kín không rò rỉ, ứ đọng gây ô nhiễm môi trường.

- Nâng cao chất lượng nhà vệ sinh trường học, xây dựng nội quy, bố trí cây cảnh, dây leo, tranh ảnh... trang trí nhà vệ sinh trường học. Khử trùng nhà vệ sinh thường xuyên hàng ngày bằng dung dịch sát khuẩn.

4. Bảo đảm các điều kiện về an toàn thực phẩm:

- Đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm trong nhà trường. Nguồn thực phẩm phải có trích xuất nguồn gốc và đạt điều kiện an toàn thực phẩm, các bếp ăn cho học sinh phải sử dụng thực phẩm được cung cấp từ các cơ sở nằm trong chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn đã được công nhận của Thành phố, cơ sở đạt các chứng nhận HACCP, ISO 22000:2005, VietGap, GlobalGap...

- Triển khai thực hiện các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm đối với bếp ăn bán trú và căn tin trường học.

- Triển khai và thực hiện hệ thống tự kiểm tra 3 cấp tại tất cả các đơn vị trường học.

- Bếp ăn trường học được ký cam kết đảm bảo an toàn thực phẩm; căn tin trường học được cấp chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

- Thực hiện nghiêm việc không quảng cáo và kinh doanh đồ uống có cồn, nước ngọt có ga và các thực phẩm không có lợi cho sức khỏe trong trường học.

5. Bảo đảm môi trường thực thi chính sách và xây dựng các mối quan hệ xã hội trong trường học, liên kết cộng đồng:

- Thành lập Ban chăm sóc sức khỏe học sinh.

- Thực hiện sơ cứu, cấp cứu, chăm sóc sức khỏe ban đầu theo quy định hiện hành. Chuyển bệnh nhân đến cơ sở y tế trong những trường hợp cần thiết.

- Phối hợp với cơ sở y tế địa phương trong việc chăm sóc, điều trị đối với các học sinh mắc bệnh mãn tính.

- Tạo mối liên hệ gắn kết giữa nhà trường và gia đình trong việc quan tâm, chăm sóc sức khỏe học sinh.

6. Bảo đảm các điều kiện về chăm sóc sức khỏe cho học sinh:

- Xây dựng có phòng y tế với trang thiết bị: bàn ghế, giường khám bệnh, tủ thuốc, thuốc thiết yếu, dụng cụ sơ cấp cứu... danh mục thuốc và dụng cụ sơ cứu cho phòng y tế theo quyết định số 1221/QĐ-BYT ngày 07 tháng 4 năm 2008 của Bộ y tế .

Từng bước nâng chuẩn chuyên môn, đảm bảo đội ngũ cán bộ y tế để đáp ứng quy định tại Thông tư 13/2016/TTLT-BYT-BGDD. Phối hợp Trạm Y tế địa phương trong công tác chăm sóc sức khỏe học sinh.

7. Quản lý, bảo vệ và chăm sóc sức khỏe học sinh:

- Thực hiện khám sức khỏe cho 100% cán bộ, giáo viên, công nhân viên theo đúng Luật Lao động và Thông tư 14/2013/TT-BYT ngày 06 tháng 5 năm 2013 của Bộ Y tế.

- Tổ chức kiểm tra sức khỏe học sinh ngay đầu năm học, thông báo kết quả kiểm tra sức khỏe của học sinh.

- Có sổ khám bệnh, sổ theo dõi tình hình sức khỏe học sinh và sổ tổng hợp tình trạng sức khỏe học sinh. Thực hiện sơ cứu, cấp cứu, chăm sóc sức khỏe ban đầu theo quy định hiện hành. Chuyển đến cơ sở y tế trong những trường hợp cần thiết.

- Có thông báo cho giáo viên, cha mẹ học sinh hoặc người giám hộ của học sinh về tình hình sức khỏe học sinh. Tạo mối liên hệ gắn kết giữa nhà trường và gia đình trong việc quan tâm, chăm sóc sức khỏe học sinh.

8. Hoạt động truyền thông, giáo dục sức khỏe:

- Thành lập Ban chỉ đạo công tác truyền thông (T2G)

- Xây dựng nội dung truyền thông giáo dục sức khỏe học sinh về vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh, bệnh tật học đường, sức khỏe sinh sản, phòng chống HIV/AIDS, tai nạn thương tích, vệ sinh an toàn thực phẩm, Bảo hiểm y tế học sinh, hành vi lối sống có hại cho sức khỏe.

- Tổ chức các hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe trong buổi sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp hoặc trong các hoạt động ngoài giờ học chính khóa cho học sinh.

- Xây dựng góc truyền thông giáo dục, tư vấn sức khỏe cho học sinh tại phòng y tế của nhà trường.

- Xây dựng bảng tin đăng tải các nội dung truyền thông giáo dục sức khỏe cho học sinh.

- Tổ chức các hoạt động hưởng ứng các tháng hành động do ngành giáo dục, ngành y tế và các ban ngành địa phương phát động.

9. Xây dựng trường học an toàn:

- Xây dựng phương án bảo đảm an toàn phòng chống tai nạn, thương tích học sinh trong nhà trường. Huy động các thành viên trong nhà trường tham gia thực hiện các hoạt động có hiệu quả nhằm đảm bảo an toàn, hạn chế tai nạn thương tích, phòng ngừa các bệnh học đường và bảo vệ sức khỏe cho cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học sinh khi đến sinh hoạt học tập tại trường.

- Thường xuyên kiểm tra các phương án bảo đảm an toàn phòng chống tai nạn, thương tích học sinh trong nhà trường. Kiểm tra rà soát các khu vực có nguy cơ gây tai nạn thương tích cho giáo viên và học sinh trong trường. Riêng ngành học mầm non, tiểu học cần lưu ý những vấn đề phòng chống tai nạn gây chấn thương ở trẻ trong quá trình tổ chức các hoạt động, phòng chống bị đuối nước và hóc sặc thức ăn hoặc dị vật.

- Truyền thông giáo dục nâng cao nhận thức về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích cho các thành viên nhà trường và toàn thể học sinh.

- Tổ chức tập huấn kỹ năng sơ cấp cứu cho giáo viên, học sinh nhằm thực hiện các hoạt động can thiệp giảm thiểu nguy cơ gây tai nạn, thương tích trong trường học khi có sự cố xảy ra.

- Hàng năm, Phòng Giáo dục và Đào tạo thẩm định trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích học sinh tại các đơn vị trường học; tham mưu Ủy ban nhân dân huyện công nhận các đơn vị đạt chuẩn trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích học sinh.

10. Các nội dung lồng ghép trong chương trình y tế trường học:

10.1. Phòng chống dịch bệnh:

- Có kế hoạch triển khai các quy định về vệ sinh phòng chống bệnh truyền nhiễm và phối hợp với các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan để thực hiện. Tổ chức làm sạch, sát khuẩn môi trường xung quanh, lớp học, phòng ban, phòng chức năng: tường, trần, quạt, thảm, sàn nhà, bồn rửa tay, bàn cầu, dụng cụ học tập...thường xuyên bằng dung dịch sát khuẩn nhằm làm sạch môi trường, phòng chống các loại dịch bệnh xảy ra trong nhà trường.

- Tập huấn cho cán bộ quản lý, nhân viên y tế trường học những kiến thức cơ bản về một số bệnh truyền nhiễm thường gặp: Tay Chân Miệng, Sốt xuất huyết, Covid 19...

- Thông tin, báo cáo kịp thời khi có dấu hiệu bệnh truyền nhiễm xảy ra trong trường học với các cấp có thẩm quyền theo quy định.

- Phối hợp với các cơ sở y tế và các đơn vị có liên quan để triển khai các biện pháp phòng chống dịch kịp thời khi có dịch xảy ra.

- Học sinh được tiêm chủng đầy đủ trong các đợt tiêm chủng chiến dịch hoặc tại ổ dịch.

- Đảm bảo các điều kiện trang thiết bị cho việc thực hiện vệ sinh cá nhân: trang bị hệ thống bồn, vòi nước và nước sạch, xà phòng để rửa tay, dung dịch sát khuẩn; trang thiết bị phòng chống dịch bệnh: khẩu trang y tế, dụng cụ đo thân nhiệt nhanh.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát và ngăn ngừa có hiệu quả các dịch bệnh lây lan ảnh hưởng đến sức khỏe của học sinh trong nhà trường.

10.2. Dinh dưỡng học đường:

- Tiếp tục thực hiện dự án Bữa ăn học đường tại trường tiểu học bán trú.

- Kiểm tra sức khỏe học sinh, cân đo và tổ chức sàng lọc, đánh giá tình trạng trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì để có biện pháp can thiệp phù hợp.

10.3. . Chương trình Nha học đường:

- Thực hiện tốt nội dung giáo dục nha khoa theo giáo trình biên soạn của Bệnh viện Răng Hàm Mặt thành phố (trường mầm non và tiểu học).

10.4. Chương trình Mắt học đường:

- Nhân viên y tế được tập huấn chăm sóc mắt học đường để có kỹ năng đo thị lực, sơ cứu chấn thương mắt... theo hướng dẫn của phòng chỉ đạo tuyến Bệnh viện Mắt thành phố

- Chú trọng công tác tầm soát, sàng lọc, phát hiện sớm các tật khúc xạ học sinh ngay từ đầu năm học và kiểm tra lại sau 6 tháng đối với học sinh có thị lực dưới 7/10 (cấp phổ thông); thị lực không đạt (bậc mầm non) và học sinh có tật khúc xạ có đeo kính.

- Theo dõi, quản lý thị lực học sinh tại trường.

- Bố trí góc tự kiểm tra thị lực của học sinh.

10.5. Chương trình phòng chống lây truyền HIV/AIDS trong nhà trường:

Triển khai các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS theo hướng dẫn của Liên sở Giáo dục và Đào tạo – Sở Y tế.

- Chú trọng công tác vô trùng dụng cụ y tế, tuân thủ dự phòng phổ quát nhằm tránh nguy cơ lây lan bệnh .

11. Công tác kiểm tra:

- Triển khai thang điểm đánh giá công tác y tế cơ sở giáo dục mầm non, các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông theo Thông tư Liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12 tháng 5 năm 2016 của Liên Bộ Y tế - Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác y tế trường học.

- Phòng Giáo dục Đào tạo phối hợp Trung tâm y tế huyện tổ chức kiểm tra các trường về vệ sinh môi trường, phòng chống dịch, vệ sinh an toàn thực phẩm...

- Tổ chức kiểm tra đánh giá hoạt động y tế trường học hàng năm 100% các trường.

Trên đây là báo cáo tổng kết năm học 2019-2020 và kế hoạch hoạt động 2020-2021 công tác y tế, an toàn trường học. Kế hoạch này có thể thay đổi, bổ sung một số nội dung tùy theo tình hình thực tế và chỉ đạo của thành phố, huyện, Ban Lãnh đạo ngành, và các ban ngành phối hợp./.

Nơi nhận:

- Ban Lãnh đạo phòng GDĐT;
- Hiệu trưởng các trường Mn, TH, CB, THCS;
- Thủ trưởng các trường THPT, TTGDNN-GDTH;
- Y tế trường học phòng GDĐT(D);
- Lưu: VT.

TRƯỞNG PHÒNG



Võ Thị Diễm Phượng



LỊCH HOẠT ĐỘNG HÀNG THÁNG

Năm học 2020 – 2021

(Đính kèm công văn số 1401/BC-GDDT ngày 09 tháng 9 năm 2020 của phòng Giáo dục và Đào tạo Cần Giuộc)

Thời gian	NỘI DUNG CÔNG VIỆC
7,8/2020	- Tham dự các lớp tập huấn y tế trường học do huyện, thành phố tổ chức. - Triển khai công tác phòng chống dịch bệnh Covid 19, thăm định 100% trường học an toàn, phòng chống Covid 19. - Chuẩn bị chương trình Sửa học đường, năm học 2020-2021. - Báo cáo tháng 8/2020 và triển khai kế hoạch tháng 9/2020 công tác y tế, an toàn trường học. - Phối hợp phòng Y tế huyện truyền thông sức khỏe sinh sản, vị thành niên học sinh Trung học cơ sở.
9/2020	- Triển khai thực hiện chương trình sửa học đường. - Thực hiện nghiêm túc công tác phòng chống dịch bệnh Covid 19 theo chỉ đạo cấp trên. - Các trường tổ chức kiểm tra sức khỏe học sinh đầu năm, Thông báo tình hình khám sức khỏe của học sinh với gia đình. - Tổ chức hội nghị tổng kết 2019-2020 và triển khai phương hướng năm học 2020-2021 hoạt động Chữ Thập đỏ, công tác y tế, an toàn trường học và Bảo hiểm y tế học sinh. - Triển khai thực hiện trong toàn ngành các phong trào: Trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích học sinh, trường học không rác, trường học không khói thuốc lá. - Tập huấn y tế trường học đầu năm cho nhân viên y tế các trường trong huyện. - Kiểm tra vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, công tác phòng chống dịch bệnh đầu năm học. - Tiếp tục thực hiện Bữa ăn học đường tại trường tiểu học bán trú. - Khảo sát hoạt động y tế trường học đầu năm và giám sát chất lượng nước uống, nước sinh hoạt dùng trong trường học. - Báo cáo tháng 9/2020 và triển khai kế hoạch tháng 10/2020 công tác y tế, an toàn trường học.
	- Thực hiện nghiêm túc công tác phòng chống dịch bệnh theo chỉ đạo cấp trên.

10/2020	- Báo cáo khảo sát đầu năm về Liên Sở Giáo dục - Y tế. - Tiếp tục tổ chức kiểm tra sức khỏe học sinh đầu năm, Thông báo tình hình khám sức khỏe của học sinh với gia đình. - Đánh giá hoạt động tháng 10/2020 và triển khai kế hoạch hoạt động tháng 11/2020 công tác y tế, an toàn trường học. - Giao ban y tế trường học
11/2020	- Thực hiện nghiêm túc công tác phòng chống dịch bệnh theo chỉ đạo cấp trên. - Tiếp tục tổ chức kiểm tra sức khỏe học sinh đầu năm, Thông báo tình hình khám sức khỏe của học sinh với gia đình. - Kiểm tra công tác vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh, an toàn thực phẩm các trường trong huyện. - Đánh giá hoạt động tháng 11/2020 và triển khai kế hoạch hoạt động tháng 12/2020. -Tập huấn công tác kiểm tra y tế trường học.
12/2020	- Thực hiện nghiêm túc công tác phòng chống dịch bệnh theo chỉ đạo cấp trên. - Tháng kết thúc kiểm tra sức khỏe học sinh toàn ngành và thông báo tình hình khám sức khỏe của học sinh với gia đình. - Đánh giá hoạt động tháng 12/2020 và triển khai kế hoạch hoạt động tháng 01/2021. - Tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày thế giới phòng chống HIV/AIDS. - Các đơn vị tự kiểm tra, đánh giá hoạt y tế an toàn trường học, năm học 2020-2021. - Các trường Mầm non, Tiểu học giảng dạy ngoại khóa nha khoa. - Các trường báo cáo sơ kết học kỳ I công tác y tế, an toàn trường học. - Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện thành lập đoàn kiểm tra, đánh giá hoạt y tế an toàn trường học, năm học 2020-2021 tại các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và Giáo dục nghề nghiệp, Giáo dục thường xuyên Cần Giờ. - Họp Ban chỉ đạo nhận định tình hình hoạt động học kỳ I.
01/2021	- Thực hiện nghiêm túc công tác phòng chống dịch bệnh theo chỉ đạo cấp trên.

	- Giao ban y tế trường học lần 2: Sơ kết công tác y tế, an toàn trường học; Chữ thập đỏ; Bảo hiểm y tế học sinh học kỳ I năm học 2020-2021. - Kiểm tra, đánh giá hoạt y tế an toàn trường học, năm học 2020-2021 tại các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và Giáo dục nghề nghiệp, Giáo dục thường xuyên Cần Giờ. - Đánh giá hoạt động tháng 01/2021 và triển khai kế hoạch hoạt động tháng 02/2021
02/2021	- Thực hiện nghiêm túc công tác phòng chống dịch bệnh theo chỉ đạo cấp trên. - Tiếp tục kiểm tra, đánh giá hoạt y tế an toàn trường học, năm học 2020-2021 tại các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và Giáo dục nghề nghiệp, Giáo dục thường xuyên Cần Giờ. - Đánh giá hoạt động tháng 02/2021 và triển khai kế hoạch hoạt động tháng 3/2021. - Họp mặt kỷ niệm ngày Thầy thuốc Việt Nam 27/02/2021.
3/2021	- Thực hiện nghiêm túc công tác phòng chống dịch bệnh theo chỉ đạo cấp trên. - Tổng kết công tác kiểm tra, đánh giá hoạt y tế an toàn trường học. Hoàn chỉnh các biểu mẫu báo cáo công tác y tế trường học. - Tiếp đoàn liên sở Y tế- Giáo dục kiểm tra, đánh giá hoạt y tế an toàn trường học năm học 2020 -2021. - Đánh giá hoạt động tháng 3/2021 và triển khai kế hoạch hoạt động tháng 4/2021. - Kiểm tra lần 2 đối với những học sinh có bệnh học đường: tật khúc xạ.
4/2021	- Thực hiện nghiêm túc công tác phòng chống dịch bệnh theo chỉ đạo cấp trên. - Các trường mầm non, tiểu học giảng dạy ngoại khóa nha khoa. - Đánh giá hoạt động tháng 4/2021 và triển khai kế hoạch hoạt động tháng 5/2021. - Xây dựng kế hoạch thẩm định trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích học sinh năm học 2020 -2021
5/2021	- Thực hiện nghiêm túc công tác phòng chống dịch bệnh theo chỉ đạo cấp trên. - Thẩm định trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích học sinh năm học 2020 -2021

	- Đánh giá hoạt động tháng 5/2021 và triển khai kế hoạch hoạt động tháng 6/2021 - Tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày thế giới phòng chống tác hại của thuốc lá 31/5. - Hoàn chỉnh hồ sơ trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích học sinh, năm học 2020 -2021 trình Ủy ban nhân dân huyện công nhận. - Giao ban y tế trường học lần 3: Nhận định tình hình hoạt động y tế, an toàn trường học từng đơn vị để rút kinh nghiệm hoạt động trong thời gian tới.
6/2021	- Thực hiện nghiêm túc công tác phòng chống dịch bệnh theo chỉ đạo cấp trên. - Xét thi đua hoạt động y tế, an toàn trường học các đơn vị. - Xây dựng các định hướng cho năm học tới, đề xuất Ban Lãnh đạo các mô hình, giải pháp cho năm học 2021-2022.

